

Bản án số: 29 /2024/HSST

Ngày: 28/02/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hoàng.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Ngô Văn Khanh.**

Bà **Trương Thị Mỹ Hạnh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Ngô Khánh Loan** – Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2024/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Trần Thanh H, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1990 tại: Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và C ở hiện nay: Nơi cư trú: Tổ D, P1, Q. L, TP .; Nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cha T (1965), Mẹ: Lê Thị T (1967); Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai.

-Tiền án: Ngày 02/7/2021 theo Bản án số: 55/2021/HSST, bị cáo bị TAND quận Liên Chiểu xử phạt 02 năm tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*”; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/10/2022.

-Nhân thân:

1. Ngày 21/12/2014, bị Công an quận L xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi đánh nhau và cố ý làm hư hỏng tài sản người khác.

2. Ngày 24/7/2017, bị TAND quận Liên Chiểu, TP . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng tại Cơ sở xã hội B2 thành phố Đà Nẵng.

3. Ngày 17/5/2018, bị TAND quận Liên Chiểu, TP . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng tại Cơ sở xã hội B2 thành phố Đà Nẵng.

4. Ngày 26/6/2020, bị TAND quận Liên Chiểu, TP . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng tại Cơ sở xã hội B2 thành phố Đà Nẵng.

5. Ngày 15/12/2023, bị Công an quận L xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2023 tại Nhà tạm giữ Công an quận L. (có mặt)

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Trần Thị Tuyết M, Sinh năm 1992; Trú tại: Số C - C đường N, P. H, Q. L, TP .. (vắng mặt không có lý do).

+ Nguyễn Thị H1, sinh năm 1996; Địa chỉ Tổ D N, phường H, Q. L, TP .. (có mặt).

-Người chứng kiến: Trần Thị Kỳ D, S năm 2002; Trú tại: Tổ H phường H, Q. L, TP Đà Nẵng. (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 28/9/2023, H có nhu cầu sử dụng ma túy nên đến gặp một người thanh niên tên P (*Không rõ nhân thân, lai lịch*) mua 02 gói ma túy đá với giá 600.000 đồng tại một quán cà phê (*Không rõ địa chỉ*) trên đường N nội dải thuộc P1, Q. L, TP .. Sau khi mua được ma túy, H điều khiển xe mô tô gắn biển kiểm soát 43F1-214.89 (*Người đứng tên chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H1 - Sinh năm: 1996; Trú tại: Tổ D A, P1, Q. L, TP . – H mượn xe để sử dụng*) đến thuê phòng 609 tại nhà nghỉ P2 thuộc tổ C, P. H, Q. L, TP . để sử dụng ma túy và nghỉ lại qua đêm. Đến khoảng 09h40 ngày 29/9/2023 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, tang vật thu giữ của bị cáo H gồm có:

- 02 gói nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy đã được niêm phong đánh ký hiệu A.

- 01 chai thủy tinh nhỏ có gắn nõ thủy tinh và ống hút bằng nhựa.

- 01 điện thoại di động có gắn thẻ sim số 0905.336.530.

- 01 xe mô tô Honda gắn biển kiểm soát 43F1-214.89.

- 01 căn cước công dân mang tên Trần Thanh H.

Theo bản kết luận giám định số: 848/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng K Công an thành phố Đ kết luận: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,432 gam.

Qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể xác định Trần Thanh H dương tính với chất ma túy.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 10/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Trần Thanh H về

tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng. Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như về nhân thân của từng bị cáo, qua đó đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Thanh H mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” .

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: Hoàn lại đối tượng gửi giám định gồm : 0,264 gam mẫu A và toàn bộ bao gói mẫu.

+ 01 chai thủy tinh nhỏ có gắn nỏ thủy tinh và ống hút bằng nhựa.

-Tuyên trả lại :

+ Trả cho bị cáo H 01 căn cước công dân mang tên Trần Thanh H.

+Trả cho chị H1:01 điện thoại di động có gắn thẻ sim số 0905.336.530, 0935522153 có số imeil 865194056344158 và 01 xe mô tô Honda gắn biển kiểm soát 43F1-214.89 mang tên Nguyễn Thị H1.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/2/2024.

-Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

-Bà Nguyễn Thị H1 ý kiến : Bà không biết bị cáo Hoàng m điện thoại và xe mô tô nói trên để phạm tội, vì vậy bà đề nghị HĐXX trả lại tài sản trên cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, thành phố Đà Nẵng; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh H : Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận

Liên Chiêu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào lúc 09 giờ 40 phút, ngày 29/9/2023, tại phòng 609 nhà nghỉ P2 thuộc tổ C, P. H, Q. L, TP ., Đội CSĐTTP về ma túy Công an quận L tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Trần Thanh H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,432 gam ma túy, loại Methamphetamin để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiêu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo biết rất rõ các tác hại mà ma túy mang lại, biết rõ ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển...trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ, chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, gây nên những hậu quả nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lan tràn tệ nạn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác.

Do đó cần phải xử phạt một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tính răn đe, giáo dục, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để bị cáo trở thành con người có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Ngày 02/7/2021, bị TAND quận Liên Chiêu xử phạt 02 năm tù giam về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Bản án số: 55/2021/HSST, Bị cáo Trần Thanh H đã có tiền án chưa được xóa án tích mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm; Vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, Trần Thanh Hoàng thành k khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân Thân:

-Ngày 21/12/2014, bị Công an quận L xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi đánh nhau và cố ý làm hư hỏng tài sản người khác.

-Ngày 24/7/2017, bị TAND quận Liên Chiêu, TP . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng tại Cơ sở xã hội B2 thành phố Đà Nẵng.

-Ngày 17/5/2018, bị TAND quận Liên Chiểu, TP . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng tại Cơ sở xã hội B2 thành phố Đà Nẵng.

-Ngày 26/6/2020, bị TAND quận Liên Chiểu, TP . áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng tại Cơ sở xã hội B2 thành phố Đà Nẵng.

- Ngày 15/12/2023, bị Công an quận L xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của Bị cáo là nghiêm trọng, chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cho lợi ích bản thân, Bị cáo đã bất chấp hậu quả xấu, gây ra cho xã hội, cố ý thực hiện tội phạm, bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 của BLHS năm 2015, xử phạt Bị cáo hình phạt tù có thời hạn là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: Hoàn lại đối tượng gửi giám định gồm : 0,264 gam mẫu A và toàn bộ bao gói mẫu.

+ 01 chai thủy tinh nhỏ có gắn nỏ thủy tinh và ống hút bằng nhựa.

-Tuyên trả:

+ Trả cho bị cáo H 01 căn cước công dân số 048091007569 mang tên Trần Thanh H.

+ Trả cho chị Nguyễn Thị H1 01 điện thoại di động có gắn thẻ sim số 0905.336.530, 0935522153 có số imeil 865194056344158 và 01 xe mô tô Honda gắn biển kiểm soát 43F1-214.89 mang tên Nguyễn Thị H1.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/2/2024.

[7] Đối với những vấn đề khác trong vụ án, cụ thể:

-Đối với nam thanh niên tên P là người bán ma túy cho bị cáo Hoàng hiện chưa xác định nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

-Đối với chị Nguyễn Thị H1 là người cho bị cáo H mượn xe mô tô để sử dụng nhưng không biết và không liên quan đến việc H tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

-Đối với chị Trần Thị Tuyết M (*Sinh năm 1992. Trú tại: Số C - C đường N, P. H, Q. L, TP .*) là người có trách nhiệm quản lý nhưng để xảy ra hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy tại Nhà nghỉ P2 9 nên Cơ quan Công an quận L xử phạt hành chính là có cơ sở.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố Bị cáo Trần Thanh H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Xử phạt Bị cáo Trần Thanh H 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ Luật hình sự xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: Hoàn lại đối tượng gửi giám định gồm : 0,264 gam mẫu A và toàn bộ bao gói mẫu.

+ 01 chai thủy tinh nhỏ có gắn nỏ thủy tinh và ống hút bằng nhựa.

- Tuyên trả:

+ Trả cho bị cáo H 01 căn cước công dân số 048091007569 mang tên Trần Thanh H.

+ Trả cho chị Nguyễn Thị H1 01 điện thoại di động có gắn thẻ sim số 0905.336.530, 0935522153 có số imeil 865194056344158; và 01 xe mô tô Honda gắn biển kiểm soát 43F1-214.89.

Toàn bộ vật chứng nêu trên, Chi cục thi hành án Dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/2/2024.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Thanh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Thanh H và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tuyết M1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THA dân sự quận L;
- Cơ quan CSĐT Công an quận L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đức Hoàng

